

Số: /2026/NQ-HĐND

Cần Thơ, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO 1

NGHỊ QUYẾT

Quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 11/2017/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Thông tư số 84/2025/TT-BTC của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số Điều của Thông tư số 11/2017/TT-BTC ngày 08/02/2017 của Bộ Tài chính quy định quản lý và sử dụng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Ngân hàng Chính sách xã hội để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác;

Căn cứ Công văn số 5592/BTC-KTN của Bộ Tài chính về việc quy định nội dung và mức chi cho công tác chỉ đạo, quản lý, tổng hợp, kiểm tra, giám sát, khen thưởng theo quy định tại điểm b khoản 7 Điều 5, Thông tư số 11/2017/TT-BTC.

Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân dân thành phố về dự thảo Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ để cho vay đối với người nghèo và các đối tượng chính sách khác trên địa bàn thành phố Cần Thơ; Báo cáo thẩm tra của Ban pháp chế Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết quy định nội dung và mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Ban đại diện Hội đồng quản trị Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.
- b) Các sở, ban, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức được giao thực hiện nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.
- c) Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.
- d) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan đến việc quản lý, sử dụng nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được theo quy định.

Điều 2. Nội dung và mức chi

1. Nội dung chi

- a) Chi tổ chức hội nghị, hội thảo, sơ kết, tổng kết phục vụ công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ.
- b) Chi công tác phí; chi đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ đối với tổ chức, cá nhân được giao nhiệm vụ quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn.
- c) Chi tuyên truyền, phổ biến chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về tín dụng chính sách xã hội và nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác.
- d) Chi tiếp và làm việc với các đoàn công tác đến trao đổi kinh nghiệm, học tập mô hình liên quan đến công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn.
- đ) Chi khen thưởng, bồi dưỡng đối với tập thể, cá nhân trực tiếp tham gia công tác chỉ đạo, quản lý, tham mưu, giúp việc, tổng hợp, kiểm tra, giám sát.
- e) Chi mua sắm, thuê, bảo trì, sửa chữa tài sản, trang thiết bị, phương tiện phục vụ trực tiếp công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn; việc mua sắm, quản lý và sử dụng tài sản thực hiện theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công và các quy định pháp luật có liên quan.
- g) Chi văn phòng phẩm, thông tin liên lạc, in ấn tài liệu, tài liệu tuyên truyền và các khoản chi hành chính phục vụ trực tiếp công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn.
- h) Chi rà soát, đối chiếu số liệu; kiểm tra việc sử dụng vốn vay; tổng hợp, báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện; phối hợp xử lý rủi ro, đôn đốc thu hồi nợ; lưu trữ hồ sơ, tài liệu và các nhiệm vụ phục vụ trực tiếp công tác quản lý, kiểm tra, giám sát nguồn vốn theo quy định của pháp luật.

2. Mức chi

- a) Đối với các nội dung chi đã có chế độ, tiêu chuẩn, định mức do cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định thì thực hiện theo quy định hiện hành của Trung ương và các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố.
- b) Đối với các nội dung chi chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định mức chi cụ thể, người đứng đầu cơ quan, đơn vị được giao quản lý, sử dụng kinh phí quyết định mức chi trong phạm vi nguồn kinh phí được trích lại và phải được quy định trong Quy chế chi tiêu nội bộ hoặc Quy chế quản lý, sử dụng khoản

kinh phí được trích và chịu trách nhiệm theo quy định của pháp luật.

c) Tổng mức chi hằng năm không vượt quá nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác theo quy định.

Điều 3. Kinh phí thực hiện

1. Kinh phí thực hiện Nghị quyết này được bảo đảm từ nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được trong hoạt động cho vay bằng nguồn vốn ngân sách địa phương ủy thác qua Chi nhánh Ngân hàng Chính sách xã hội thành phố Cần Thơ theo quy định của pháp luật.

2. Mức chi thực hiện trong phạm vi nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được theo quy định; không làm phát sinh nghĩa vụ chi ngân sách nhà nước ngoài nguồn kinh phí được trích lại từ lãi thu được theo quy định.

3. Việc lập kế hoạch, quản lý, sử dụng, thanh toán và quyết toán kinh phí thực hiện theo quy định của pháp luật và quy định của Ngân hàng Chính sách xã hội.

4. Việc quản lý, sử dụng, thanh toán, quyết toán và lưu trữ chứng từ tại đơn vị thực hiện theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước, kế toán và các quy định pháp luật có liên quan.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân thành phố giao Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo các đơn vị liên quan hướng dẫn, tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được pháp luật quy định.

2. Hội đồng nhân dân thành phố giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 5. Hiệu lực thi hành

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2026.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Cần Thơ khóa X, Kỳ họp thứ thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp (Cục KTVB và TCTHPL);
- Bộ Tài chính, Bộ Nội vụ; Bộ Y tế;
- Thường trực Thành ủy;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội TP. Cần Thơ;
- Thường trực HĐND thành phố;
- UBND thành phố;
- UBMTTQVN thành phố;
- Đại biểu HĐND thành phố;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể thành phố;
- HĐND, UBND các xã, phường;
- Báo và Phát thanh, Truyền hình Cần Thơ;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH

Đồng Văn Thanh